



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

Thượng úy, ThS. Lê Thị Quỳnh Trang*

Tóm tắt nội dung: Trong di sản lý luận Hồ Chí Minh, tư tưởng xây dựng đội quân vũ trang cách mạng của nhân dân làm nòng cốt trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là một hệ thống quan điểm về quân sự, quốc phòng được hình thành, phát triển gắn liền với quá trình thực tiễn cách mạng Việt Nam. Người quan tâm xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân gồm ba thứ quân, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và trang bị vũ khí, phương tiện. Dưới ánh sáng tư tưởng của Người, lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam đã được xây dựng và phát triển không ngừng. Hiện nay, trước diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế và khu vực, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vẫn còn giá trị bền vững, cần được nghiên cứu nghiêm túc, vận dụng và phát triển, góp phần vào sự nghiệp củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là một bộ phận vô cùng quan trọng trong tư tưởng quân sự của Người. Đó là hệ thống các quan điểm có tính quy luật về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời đại mới, nhằm mục tiêu giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Tư tưởng ấy là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo học thuyết Mác - Lênin về chiến tranh và quân đội, về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa vào thực tiễn cách mạng Việt Nam; đồng thời là sản phẩm của sự kết hợp truyền thống, kinh nghiệm giữ nước, xây dựng lực lượng vũ trang của dân tộc với tinh hoa quân sự của nhân loại và nhân tố chủ quan là thiên tài quân sự Hồ Chí Minh.

Theo Hồ Chí Minh, lực lượng vũ trang nhân dân có vai trò rất quan trọng trong tất cả các thời kỳ đấu tranh cách mạng. Trong thời kỳ chưa giành được chính quyền, đây là lực lượng bảo vệ Đảng, bảo vệ phong trào của quần chúng chống lại sự khủng bố ác liệt của quân

thù. Trong thời kỳ khởi nghĩa vũ trang, đây là lực lượng xung kích làm nòng cốt cho đông đảo quần chúng xông lên đánh đổ chính quyền phản động, giành chính quyền về tay nhân dân, bảo vệ thành quả cách mạng. Trong chiến tranh cách mạng, lực lượng vũ trang nhân dân chính là lực lượng nòng cốt cho toàn dân đánh giặc, là lực lượng chủ yếu quyết định trực tiếp việc tiêu diệt lực lượng địch, đè bẹp ý chí xâm lược của chúng, bảo vệ nền độc lập dân tộc.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, việc xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là hết sức cần thiết, đáp ứng nhu cầu của cách mạng Việt Nam. Người chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trên các mặt cơ bản sau:

- Về chính trị, tư tưởng

Vấn đề chính trị, tư tưởng là vấn đề quan trọng phải được quan tâm hàng đầu trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác -

* Giáo viên Bộ môn LLCT, KHXH&NV - T39



Lênin, sức mạnh của lực lượng vũ trang là kết quả tổng hợp của nhiều yếu tố; trong đó, yếu tố chính trị - tinh thần có ý nghĩa quyết định nhất. V.I.Lênin đã khẳng định: *“Trong mọi cuộc chiến tranh, rồi cuộc thắng lợi đều tùy thuộc vào tinh thần của quân chúng đang đổ máu trên chiến trường”* [1]. Thấm nhuần quan điểm đó, vận dụng sáng tạo vào điều kiện của Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn coi trọng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh về chính trị, làm cơ sở để nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu và khả năng hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ.

Để xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng của nhân dân, theo Hồ Chí Minh, phải bắt đầu từ việc xây dựng lực lượng chính trị quần chúng, trên cơ sở đó xây dựng và phát triển lực lượng quân sự, từ đấu tranh chính trị tiến lên kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang. Người chỉ ra rằng: Muốn có đội quân vũ trang phải có đội quân tuyên truyền vận động, đội quân chính trị trước đã, nên phải làm ngay, sao cho đội quân chính trị ngày càng đông. Phải có quần chúng giác ngộ chính trị tự nguyện cầm súng thì mới thắng lợi và các đoàn thể cách mạng càng phát triển, quần chúng đấu tranh chính trị càng mạnh thì càng có cơ sở vững chắc để tổ chức lực lượng vũ trang và tiến hành đấu tranh vũ trang.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, không có lực lượng vũ trang đứng ngoài chính trị, không mang bản chất giai cấp. Lực lượng vũ trang là công cụ bạo lực của một giai cấp, một nhà nước nhất định, mang bản chất của giai cấp, của nhà nước đã tổ chức ra nó. Theo đó, lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là công cụ bạo lực của Nhà nước Việt Nam, dưới sự lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam; mục tiêu cách mạng của Đảng là mục tiêu chiến đấu của lực lượng vũ trang; bản chất của lực lượng vũ trang là bản chất giai cấp công nhân của Đảng. Bản chất cách mạng ấy được đúc kết thành một truyền thống quý báu của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là “trung với nước, trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh

vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội”.

Từ năm 1944, Bác đã bồi dưỡng và chỉ đạo các đồng chí Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp biên soạn hai cuốn sách *“Chính trị viên trong quân đội”* và *“Công tác chính trị trong quân đội cách mạng”*. Đây được xem là những cuốn sách đầu tiên về công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang nhân dân, bước đầu xác định những quan điểm cơ bản và nguyên tắc xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng về chính trị. Để tăng cường bản chất cách mạng cho lực lượng vũ trang nhân dân, theo Hồ Chí Minh, phải chăm lo đến công tác xây dựng Đảng, thực hiện nguyên tắc Đảng lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối và toàn diện, đồng thời phải coi trọng xây dựng về chính trị; tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị để nâng cao giác ngộ cách mạng cho toàn lực lượng. Người nhấn mạnh: *“Phải học tập chính trị. Quân sự mà không có chính trị như cây không có gốc, vô dụng, lại có hại”* [2]. Chính trị là “gốc” để nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân. Chính trị có vững thì tư tưởng mới thông, quyết tâm mới cao, trí tuệ mới sáng, khả năng khắc phục khó khăn mới lớn, kỉ luật mới nghiêm và mới tạo ra sức mạnh để đánh thắng kẻ thù.

- Về tổ chức

Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân gồm ba thứ quân: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích, làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc.

Tư tưởng của Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân là sự kế thừa, đúc kết kinh nghiệm của dân tộc ta về xây dựng các thứ quân: *“Quân triều đình”*, *“Quân các lộ”* và *“Dân binh”*. Đặc biệt, Người đã kế thừa và phát triển tư tưởng của Ph.Ăng-ghen và V.I.Lê-nin về xây dựng các *“đội dân cảnh”*, xây dựng *“quân đội thường trực”* vào thực tiễn xây dựng quân đội ở Việt Nam.

Tư tưởng xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân là tư tưởng độc đáo của Hồ Chí Minh và phù hợp với điều kiện thực tiễn của cách mạng Việt Nam, chỉ ra một cách tổ chức đặc



biệt hiệu quả, phát huy được sức mạnh của cả dân tộc trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc. Theo tư tưởng chỉ đạo của Hồ Chí Minh, lực lượng vũ trang ba thứ quân gồm: Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích dần được hình thành và đáp ứng sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương hợp thành Quân đội nhân dân Việt Nam sau này.

Theo Người, vì cuộc kháng chiến của ta là cuộc kháng chiến của toàn dân, cần phải động viên toàn dân, vũ trang toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, mà hạt nhân là đội quân chủ lực, tập trung. Tuy nhiên, giữa đội quân chủ lực với các lực lượng vũ trang địa phương có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với nhau. *“Trong khi tập trung lực lượng để lập một đội quân chủ lực, cần phải duy trì lực lượng vũ trang trong các địa phương cùng phối hợp hành động và giúp đỡ về mọi phương diện. Đội quân chủ lực trái lại có nhiệm vụ diu dắt cán bộ vũ trang của các địa phương, giúp đỡ huấn luyện, giúp đỡ vũ khí nếu có thể được, làm cho các đội này trưởng thành mãi lên”* [3].

Cùng với việc tổ chức về lực lượng, Hồ Chí Minh còn rất chú trọng đến việc bồi dưỡng, xây dựng con người mà đặc biệt là đội ngũ cán bộ quân sự một cách toàn diện. Bác nêu lên một luận điểm hết sức quan trọng *“người trước, súng sau”* nhằm nhấn mạnh vai trò quyết định của con người trong lực lượng vũ trang. Chính vì thế Người đặc biệt chăm lo bồi dưỡng cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị, có phẩm chất đạo đức, có trình độ văn hóa, có tri thức và kỹ năng quân sự, có sức khỏe để đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đối với đội ngũ cán bộ quân sự, Hồ Chí Minh khẳng định: *“Tướng là kẻ giúp nước. Tướng giỏi (đủ cả trí, dũng, nhân, tín, liêm, trung) thì nước mạnh. Tướng xoàng thì nước hèn”*. Qua đó, Người đã nêu ra 6 yêu cầu cơ bản của người làm Tướng hay người chỉ huy quân sự là *“Trí, Dũng, Nhân, Tín, Liêm, Trung”*. Nhấn mạnh tinh thần trách nhiệm, thái độ của người cán bộ chỉ huy đối với nhiệm vụ,

đối với binh sĩ, đối với nhân dân và đối với kẻ thù, Hồ Chí Minh yêu cầu người chỉ huy về quân sự cũng như về chính trị phải làm kiểu mẫu, nói phải đi đôi với làm và Người đã tự mình làm gương cho cán bộ noi theo.

- Về trang bị vũ khí, phương tiện

Theo Hồ Chí Minh, cần giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa xây dựng con người và trang bị vũ khí, phương tiện. Đề cao vai trò của con người nhưng Hồ Chí Minh luôn coi trọng việc hiện đại hóa vũ khí, phương tiện. Nếu việc xây dựng con người là vấn đề mang tính quyết định thì việc hiện đại hóa vũ khí, phương tiện là quan trọng và cần thiết trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân. Đối với lực lượng vũ trang tập trung là Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, Bác yêu cầu phải *“tiến lên chính quy, hiện đại”*.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của trang thiết bị, vũ khí đối với lực lượng vũ trang nhân dân nói chung và quân đội nhân dân nói riêng, tháng 9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh thành lập Phòng Quân giới với nhiệm vụ chính là thu thập, mua sắm vũ khí và tổ chức cơ sở sản xuất vũ khí. Đến tháng 6/1949, Người tiếp tục ký sắc lệnh về Tổ chức và nhiệm vụ của cơ quan Bộ Quốc phòng Tổng tư lệnh, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ của các tổ chức đảm bảo hậu cần như: Nha Quân giới có nhiệm vụ cung cấp và sản xuất vũ khí, đạn dược, chiến cụ; Nha Quân nhu có nhiệm vụ cung cấp, sản xuất quan trang, quân dụng; Nha Quân dược có nhiệm vụ cung cấp và sản xuất dược phẩm, dụng cụ y tế. Người luôn luôn nhắc nhở cán bộ, chiến sĩ phải yêu quý và sử dụng hợp lý vũ khí, trang thiết bị như máu thịt của mình. Trong Bài Huấn thị tại Hội nghị cán bộ chuẩn bị chiến dịch Tây Bắc, Bác nói: *“...vũ khí là mồ hôi nước mắt của đồng bào, là xương máu của bộ đội. Vì vậy phải quý trọng nó, phải tiết kiệm, ngăn nắp, phải sử dụng hợp lý”* [4].

Trong bối cảnh đất nước ta còn nghèo, Hồ Chí Minh cũng chỉ ra rằng phải căn cứ vào những điều kiện cho phép để từng bước chăm lo việc trang bị vũ khí và huấn luyện quân sự cho



các lực lượng vũ trang nhân dân. Bên cạnh đó, phải dựa vào dân, huy động được lực lượng cũng như trí tuệ, sáng kiến của quần chúng nhân dân, để tiến hành cải tiến kỹ thuật, tăng gia sản xuất phục vụ tốt cho công tác hậu cần kỹ thuật của các lực lượng vũ trang nhân dân.

Dưới ánh sáng của tư tưởng Hồ Chí Minh, lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam đã được xây dựng và phát triển không ngừng. Trong hơn 70 năm qua, lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiến đấu giành và giữ vững độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ nhân dân, bảo vệ chế độ XHCN và những thành quả của cách mạng; cùng toàn dân xây dựng đất nước; xứng đáng là lực lượng nòng cốt cho quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, chiến tranh nhân dân.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân chứa đựng những

nhân tố cách mạng, khoa học, đã được thực tiễn cách mạng Việt Nam qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ kiểm nghiệm và xác nhận là hoàn toàn đúng đắn. Trong giai đoạn hiện nay, khi tình hình quốc tế và khu vực đang có nhiều diễn biến phức tạp; sự nghiệp củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc đặt ra những yêu cầu mới cao hơn đối với công tác xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, tư tưởng của Người vẫn còn có giá trị bền vững, cần được nghiên cứu vận dụng và phát triển./

[1] V.I. Lênin (1977): Toàn tập, t.41, Nxb. Tiến Bộ, M., tr. 147.

[2] Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, t.7, Nxb. CTQG, HN., tr.217.

[3] Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, t.3, Nxb. CTQG, HN., tr.539.

[4] Hồ Chí Minh (2004): Về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, Nxb. QĐND, HN, tr.115.